

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 29/2020/HS-ST
Ngày 09/6/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Văn Hải

2. Bà Lý Thị Dung

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: Bà Đinh Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 09/6/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2020/TLST-HS ngày 23/4/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXXSTHS ngày 26/5/2020 đối với bị cáo Đinh Đức T, sinh ngày 14/8/1993, cư trú tại bản Suối L, xã Nam P, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn Hợi và bà Mùi Thị Xuân; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt, là đảng viên đang bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 14-QĐ/UBKTHU ngày 26/02/2020 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy Phù Yên, tỉnh Sơn La, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2020 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đinh Thị N, sinh năm 1990, cư trú tại bản Suối L, xã Nam P, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 20/02/2020 Đinh Đức T mượn xe máy của chị Đinh Thị N đi từ bản Suối L, xã Nam P, huyện Phù Yên đến thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên để mua chim cú về nuôi, khi đến thị trấn phù Yên T gọi điện thoại cho người đàn ông tên là K ở xã Tường Phù, huyện Phù Yên để mua ma túy, lúc đầu K trả lời là không có, trên đường từ Phù Yên về nhà đến khu vực dốc Ba Khổ thuộc địa

phận xã Tường P, huyện Phù Yên T nghỉ uống nước thì K gọi điện cho bị cáo nói là có ma túy rồi nếu mua thì đến khu vực cánh đồng Bùa Chung 2 gặp K, sau đó T và K gặp nhau, T đưa cho K 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng) và nhận 01 gói ma túy, T cầm trên tay điều khiển xe máy đi được một đoạn thì bị Công an xã Tường P kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói chất bột màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động Iphon 6 và 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 26D1-299.88.

Cùng ngày cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và Đinh Đức T mở niêm phong, cân tịnh chất bột màu trắng có khối lượng là 0,32gam và lấy toàn bộ 0,32gam kí hiệu T gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 390 ngày 24/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định 0,32 gam kí hiệu T là ma túy, loại heroine, tổng khối lượng đã thu giữ của Đinh Đức T 0,32 gam là heroine. Hoàn lại 0,26 gam ma túy, loại heroine kí hiệu T do không sử dụng đến trong quá trình giám định.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 21/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên đã truy tố bị can Đinh Đức T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 20/02/2020 bị cáo đi từ nhà đến thị trấn Phù Yên để mua chim cú về nuôi, khi đến thị trấn bị cáo gọi điện thoại cho K ở xã Tường Phù mua 01 gói ma túy hết số tiền 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng) thì bị bắt quả tang. Thu giữ 01 gói chất bột màu trắng, 01 chiếc xe máy và 01 chiếc điện thoại di động.

Đơn xin nhận lại tài sản ngày 26/02/2020 của chị Đinh Thị N là chủ sở hữu chiếc xe máy, biển kiểm soát 26D1-299.88.

Ngày 05/4/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên trả 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 26D1-299.88 cho chị Đinh Thị N

Chị Đinh Thị N trình bày về việc cho bị cáo mượn xe máy để đi thị trấn Phù Yên để mua chim cú về nuôi, chị hoàn toàn không biết bị cáo đi mua chất ma túy về sử dụng, đồng thời xác nhận chị đã nhận lại chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA-BLADE, màu sơn xanh, đen, biển kiểm soát 26D1-299.88 với cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Đinh Đức T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Đức T từ 18 đến 24 tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/02/2020 và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại 0,26 gam ma túy, loại heroine kí hiệu T, 03 phong bì thư niêm phong vật chứng;

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphon 6 do bị cáo dùng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết mẫu gửi giám định 0,06gam chất ma túy kí hiệu T trong quá trình giám định.

Chấp nhận cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã trả cho chị Đinh Thị N 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu HONDA-BLADE biển kiểm soát 26D1-299.88

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định về ma túy, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

[4]. Đối với người đàn ông tên K ở xã Tường Phù, huyện Phù Yên bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra, xác minh cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên không xác định được người có K như bị cáo khai, ngoài lời khai của bị cáo không có nguồn tin hay tài liệu nào làm căn cứ để xử lý đối với K trong vụ án.

Với những tài liệu, chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận: Bị cáo Đinh Đức T, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, biết rõ hành vi mua chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện đã mua ma túy để sử dụng, bị cáo thực hiện hành vi đơn lẻ, khối lượng ma túy ít, ngoài mục đích để sử dụng bị cáo không có mục đích khác.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt tại cơ quan cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, năm 1987 ông nội của bị cáo là Đinh Văn A và ông ngoại của bị cáo là Mùi Văn H được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì, thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7]. Về nhân thân: Tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, là đảng viên sinh hoạt tại Chi bộ bản Suối L, xã Nam P, huyện Phù Yên, bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 142/QĐ/UBKTHU ngày 26/02/2020 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy huyện Phù Yên, bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2017 đến nay chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Xét thấy tình hình tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng trên địa bàn huyện Phù Yên vẫn diễn biến phức tạp cả về tính chất và mức độ, mặc dù đã được các cấp, các ngành từ trung ương đến địa phương tuyên truyền, vận động nói không với ma túy, nhưng thực tế vẫn chưa có chuyển biến tích cực, tiềm ẩn phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm từ các hành vi Tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, cần xử lý nghiêm, kịp thời đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn bị phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra, xác minh điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, không có việc làm, không có thu nhập, không có tài sản. Do đó, không áp dụng đối với bị cáo.

[9]. Về vật chứng vụ án, cần:

Tịch thu tiêu hủy 0,26 gam ma túy còn lại, loại heroine, kí hiệu T và 03 chiếc phong bì niêm phong vật chứng, trong đó: 01 chiếc niêm phong ma túy còn lại, 01

chiếc niêm phong điện thoại di động; 01 chiếc niêm phong giấy gói ma túy của bị cáo khi bắt quả tang.

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết 0,06 gam ma túy, loại heroine trong quá trình giám định;

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA-BLADE, màu sơn xanh, đen, biển kiểm soát 26D1-299.88, số máy JA36B0754068, số khung 3641KY012790 là tài sản của chị Đinh Thị N cho bị cáo mượn đi thị trấn Phù Yên để mua chim cút về nuôi, việc bị cáo mua ma túy chị N hoàn toàn không biết, cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên trả lại cho chị N là có căn cứ, phù hợp với điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cần được chấp nhận.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 của bị cáo đã dùng liên lạc để mua ma túy là công cụ dùng để thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà nước.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn, giảm theo quy định. Do đó, bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

Hội đồng xét xử sơ thẩm kiến nghị với cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên tiếp tục xác minh, điều tra đối với người tên K bán ma túy cho bị cáo tại xã Tường Phù, huyện Phù Yên, nếu có căn cứ xác định K có hành vi liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy thì phải được đưa ra xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm, đồng thời để xử lý công bằng đối với những người có hành vi phạm tội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

2. Tuyên bố bị cáo Đinh Đức T, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Đinh Đức T 14 (Mười bốn) tháng tù tính từ ngày bị bắt 20/02/2020.

- Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết 0,06 gam ma túy, loại heroine trong quá trình giám định;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại 0,26 gam ma túy, loại heroine, kí hiệu T và 03 chiếc phong bì niêm phong vật chứng của vụ án.

Chấp nhận cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã trả cho chị Đinh Thị N 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA-BLADE, màu sơn xanh, đen, biển kiểm soát 26D1-299.88, số máy JA36B0754068, số khung 3641KY012790.

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu đồng của bị cáo.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TATND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Công an huyện Phù Yên;
- Bị cáo; Người có QL,NVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Ban Tổ chức huyện ủy Phù Yên;
- UBKT huyện ủy Phù Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Ngọc Thông